

Số: 327/TB-PGDĐT

Tân Hiệp, ngày 02 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra thư viện trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Hiệp B

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Căn cứ biên bản kiểm tra ngày 13/9/2024 tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Hiệp B theo Quyết định số 138/QĐ-PGDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Đoàn kiểm tra công nhận thư viện trường học đạt chuẩn theo thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phòng Giáo dục và Đào tạo Tân Hiệp thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. Kết quả kiểm tra

1. Tiêu chuẩn thứ nhất: Tài nguyên thông tin (sách, báo, tạp chí, bản đồ tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa)

Ưu điểm: Nhà trường có trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh, băng đĩa giáo khoa tương đối đầy đủ theo quy định.

Bản sách giáo khoa: 2.068; bản sách giáo viên: 500; bản sách tham khảo: 1.523; bản sách Đạo đức: 126; bản sách pháp luật: 244; bản sách thiếu nhi: 2.109. Tổng bản sách hiện có: 6.570. Tên sách có 2.377 trong đó sách giáo khoa 376; sách giáo viên 169; sách tham khảo 934; sách đạo đức 56; Sách pháp luật 126; sách thiếu nhi: 716.

Thư viện có các loại báo, tạp chí, bản đồ tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa hiện có trong thư viện theo quy định. Các loại sách phục vụ cho giáo viên đảm bảo nhiều hơn 1 bộ; sách phục vụ cho học sinh Tiểu, Trung học cơ sở nhiều hơn 4 bản so với quy định.

Các tài nguyên thông tin đảm bảo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 15 của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hạn chế: Báo cáo số lượng sách giáo viên, sách tham khảo chưa khớp với sổ tổng quát. Thiếu sách tham khảo giáo dục STEM từ khối 6 đến khối 9. Một số sổ sách chưa ký duyệt và đóng dấu giáp trang.

* Kết luận tiêu chuẩn 1: Đạt mức độ 1

2. Tiêu chuẩn thứ hai: Về cơ sở vật chất

Ưu điểm: Thư viện trường được bố trí tại tầng trệt gần khối phòng học; có đủ phòng đọc cho giáo viên và học sinh; nhà trường đã xây dựng thư viện Tổng diện tích thư viện 84m² trong đó diện tích kho: 24m²; diện tích phòng đọc học

sinh 40m^2 ; phòng đọc giáo viên 20m^2 đảm bảo 30% tổng số học sinh toàn trường (30% học sinh toàn trường $=0,3 \times 428=128,4$; $84\text{m}^2/128,4= 0,65\text{m}^2/\text{học sinh}$) đạt tề theo quy định ($0,60\text{m}^2/\text{học sinh}$).

Khu vực mượn trả và quản lý được bố trí chung với phòng đọc của học sinh. Các yêu cầu kỹ thuật đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hạn chế: Không

* Kết luận tiêu chuẩn 2: Đạt mức độ 1

3. Tiêu chuẩn thứ ba: Về thiết bị chuyên dùng

Ưu điểm: Thư viện có 1 bàn làm việc của giáo viên, 3 máy tính, 2 bàn đọc sách lớn, 4 băng ghế ngồi lớn, 6 kệ sắt, 1 tủ sách đạo đức và 1 tủ sách pháp luật, 2 tủ sách trung bày, 1 tủ hồ sơ, 1 tủ mục lục. Thư viện có 8 bóng đèn, 2 quạt trần. Thư viện có kết nối Internet, có trang bị bình chữa cháy. Nhà trường đã trang bị đủ các thiết bị chuyên dùng cho thư viện theo quy định bao gồm: Tủ, kệ, giá sách, bàn, ghế cho học sinh, bàn ghế cho giáo viên, bàn ghế cho người làm công tác thư viện, hộp mục lục, sổ mục lục, bảng giới thiệu sách, bảng hướng dẫn sử dụng thư viện và các thiết bị khác.

Hạn chế: Không

* Kết luận tiêu chuẩn 3: Đạt mức độ 1

4. Tiêu chuẩn thứ tư : Về tổ chức hoạt động thư viện

Ưu điểm: Nhà trường có xây dựng lịch mở cửa thư viện hàng tuần để Giáo viên và học sinh thường xuyên mượn sách trong thư viện. Tổ chức cho giáo viên và học sinh đọc sách tại thư viện, mượn sách về nhà. Tổ chức các tiết đọc thư viện 1 lớp/ học kỳ. Phong trào tặng sách cho thư viện được 130 quyển trị giá 1.653.000 đồng.

Hạn chế: Chưa có liên thông thư viện cùng cấp, chưa có nhật ký tiết đọc thư viện và thời khóa biểu tiết đọc thư viện.

* Kết luận tiêu chuẩn 4: Đạt mức độ 1

5. Tiêu chuẩn thứ năm: Về quản lý thư viện

Ưu điểm: Nhà trường có xây dựng kế hoạch chỉ đạo và quản lý thư viện, bảo quản sách, báo trong thư viện, có kiểm kê và thanh lý, bổ sung sách mới trong năm học. Các hồ sơ, ấn phẩm được xử lý theo nghiệp vụ thư viện.

Hạn chế: Chưa có Quyết định kiểm kê, Quyết định tổ cộng tác viên thư viện; các loại sổ chưa đánh dấu kiểm kê.

* Kết luận tiêu chuẩn 5: Đạt mức độ 1

II. Đánh giá chung

1. Về ưu điểm: Thư viện có tương đối đủ về sách, báo, tạp chí, bản đồ tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa; cơ sở vật chất, thiết bị chuyên dùng; tổ

chức hoạt động và quản lý thư viện theo quy định đạt mức độ 1 tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

2. Về hạn chế: Báo cáo số lượng sách giáo viên, sách tham khảo chưa khớp với sổ tổng quát. Thiếu sách tham khảo giáo dục STEM từ khối 6 đến khối 9. Một số sổ sách chưa ký duyệt và đóng dấu giáp trang. Chưa có liên thông thư viện cùng cấp, chưa có nhật ký tiết đọc thư viện và thời khóa biểu tiết đọc thư viện. Chưa có Quyết định kiểm kê, Quyết định tổ công tác viên thư viện. Các loại sổ chưa đánh dấu kiểm kê.

III. Kết luận

Thư viện Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Hiệp B đạt mức độ 1 theo quy định tại thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

Nhận được thông báo này đề nghị Hiệu trưởng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Hiệp B chỉ đạo nhân viên thư viện khắc phục những hạn chế nêu trên trong thời gian sớm nhất. Các đơn vị trường học đang xây dựng thư viện hoặc xây dựng thư viện trong thời gian tới sinh hoạt thông báo này trong kỳ họp hội đồng nhà trường để rút kinh nghiệm, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót nêu trên./.

Nơi nhận:

- Các trường MN, TH, TH&THCS, THCS;
- Lãnh đạo PGD&ĐT;
- Lưu: VT, pvchi.

TRƯỞNG PHÒNG

Dương Quang Đáng